TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/DS-ST
Ngày 21/7/2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Xuân.

2. Bà Phạm Kim Tuyến

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thủy cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 460/2022/QĐXX-ST ngày 15/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 518/2022/QĐST-DS ngày 04/7/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hương L – sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: 40/21/8 Hoàng Bật Đạt, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Trần Thanh G– sinh năm 1973. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 346/15 tổ 15, ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/12/2021 và các biên bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Bà Phạm Thị Hương L trình bày:

Ngày 18/6/2020 Bà Phạm Thị Hương L có cho Ông Trần Thanh G vay mượn số tiền là 110.000.000 đồng, lãi suất vay thỏa thuận, thời hạn vay 10 ngày vào ngày 28/6/2020 trả nợ. Việc vay mượn hai bên có ký Hợp đồng vay tiền được công chứng tại Văn phòng Công chứng Hoàng Xuân Ngụ số công chứng: 016063 quyển số 06TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/6/2020.

Trong quá trình thực hiện Bà Phạm Thị Hương L không có lấy lãi suất và đến hạn trả tiền ngày 28/6/2020 thì Ông Trần Thanh G hứa hẹn không trả tiền nhiều lần.

Tại tòa Bà Phạm Thị Hương L yêu cầu Ông Trần Thanh G phải thanh toán một lần cho Bà Phạm Thị Hương L số tiền gốc vay 110.000.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi từ ngày 28/6/2020 đến ngày án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn Ông Trần Thanh G không có phần trình bày do bị đơn không đến Tòa án tiến hành các thủ tục tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và nghe xét xử vụ án. Mặc dù đã tiến hành thủ tục tống đạt và niêm yết công khai các văn bản tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã đảm bảo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án. Các đương sự đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn buộc bị đơn Ông Trần Thanh Gphải trả số tiền là 110.000.000 đồng trả ngay một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Phạm Thị Hương L khởi kiện yêu cầu Ông Trần Thanh G thanh toán khoản tiền vay còn nợ 110.000.000 đồng trả ngay một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật từ Hợp đồng vay tiền được công chứng tại Văn phòng Công chứng Hoàng Xuân Ngụ số công chứng: 016063 quyển số 06TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/6/2020. Đây là tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản, Ông Trần Thanh G cư trú tại huyện Nhà Bè nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn Bà Phạm Thị Hương L yêu cầu Ông Trần Thanh G phải trả số tiền là 110.000.000 đồng trả ngay một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Bà L không yêu cầu tính lãi chậm thực hiện chỉ yêu cầu phần nợ gốc 110.000.000 đồng.

Xét Hợp đồng vay tiền được công chứng tại Văn phòng Công chứng Hoàng Xuân Ngụ số công chứng: 016063 quyển số 06TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/6/2020

bị đơn Ông Trần Thanh G có vay của Bà Phạm Thị Hương L số tiền 110.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận, thời hạn trả trong vòng 10 ngày vào ngày 28/06/2020. Trong quá trình thực hiện phía bị đơn không trả cho nguyên đơn như vậy số tiền Ông Gcòn nợ Bà L là 110.000.000 đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn đưa ra theo quy định Điều 466 Nghĩa vụ trả nợ của bên vay và khoản 1 Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị đơn Ông Trần Thanh G phải trả số tiền là 110.000.000 đồng trả ngay một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận Bà L không yêu cầu tính lãi chậm thực hiện kể từ ngày 28/06/2020 đến ngày án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp chủ động thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (trường hợp thi hành theo đơn yêu cầu) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 31/12/2016. Xét án phí dân sự sơ thẩm bị đơn Ông Trần Thanh Gcó giá ngạch 5.500.000 đồng do chấp nhận yêu cầu nguyên đơn mà buộc bị đơn phải trả lại cho Bà Phạm Thị Hương L số tiền 110.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 70; Điều 71; Điều 72; Điều 147; Điều 225; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 269; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 466; Điều 470; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 31/12/2016.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn Ông Trần Thanh G có nghĩa vụ thanh toán cho Bà Phạm Thị Hương L trả ngay một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật số tiền gốc là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng) theo Hợp đồng vay tiền được công chứng tại Văn phòng Công chứng Hoàng Xuân Ngụ số công chứng: 016063 quyển số 06TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/6/2020.

Ghi nhận Bà Phạm Thị Hương L không yêu cầu tính lãi chậm thực hiện kể từ ngày 28/06/2020 đến ngày án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp chủ động thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (trường hợp thi hành theo đơn yêu cầu) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn Ông Trần Thanh G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền. Bà Phạm Thị Hương L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Bà Phạm Thị Hương L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.350.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0073382 ngày 04/1/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Huyện Nhà Bè
- Thi Hành Án huyện Nhà Bè
- Đương sự
- Lưu (Hồ sơ, Vp …)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Việt Hồng